

**CTCP CHỨNG KHOÁN
HẢI PHÒNG
HAIPHONG SECURITIES
JOINT STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Số/No.: **159**/CBTT-CKHP
V/v: Công bố việc sửa đổi, bổ sung
Quy chế hoạt động của Hội đồng
quản trị/ Ref: *Announcement of
amendments and supplements to
the Board of Directors' Operating
Regulations.*

*Hải Phòng, ngày 26 tháng 06 năm 2025
Hai Phong, June 26, 2025*

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/Sở Giao dịch Chứng khoán
Việt Nam/ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
To: The State Securities Commission/ Vietnam Stock Exchange/ Hanoi
Stock Exchange**

1. Tên tổ chức/Name of organization: **CTCP Chứng khoán Hải Phòng/ Hai Phong
Securities Joint Stock Company**

- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ Stock code/ Broker code: **HAC**

- Địa chỉ/Address: **Số 7, lô 28A, Lê Hồng Phong, Phường Đông Khê, Quận Ngô Quyền, TP
Hải Phòng./ No. 7, Lot 28A, Le Hong Phong, Dong Khe Ward, Ngo Quyen District, Hai Phong
City.**

- Điện thoại liên hệ/Tel: **02253.842335**

Fax: **02253.746266**

- E-mail: **haseco@haseco.vn**

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:

**Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng công bố thông tin về việc sửa đổi, bổ sung và ban hành
Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên
năm 2025./ Hai Phong Securities Joint Stock Company announces information on amending,
supplementing and promulgating the Operating Regulations of the Board of Directors
according to the Resolution of the Annual General Meeting of Shareholders in 2025.**

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 26/06/2025
tại đường dẫn: <https://haseco.vn/tathongtin/cong-bo-thong-tin/>



*This information was published on the company's website on 26/06/2025, as in the link:
<https://haseco.vn/tathongtin/cong-bo-thong-tin/>*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

- Nghị quyết số 02/2025/NQ/ĐHĐCĐ-CKHP ngày 26/06/2025/ Resolution No. 02/2025/NQ/ĐHĐCĐ-CKHP dated June 26, 2025.

- Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị được sửa đổi, bổ sung/ The Board of Directors' operating regulations are amended and supplemented.

**Đại diện tổ chức
Organization representative**

Người được UQ CBTT

Person authorized to disclose information

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

(Signature, full name, position, and seal)



Đoàn Thị Thúy



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN HẢI PHÒNG/
HAI PHONG SECURITIES JOINT
STOCK COMPANY**

Số: 02/2025/NQ/ĐHĐCĐ-CKHP

No.: 02/2025/NQ/ĐHĐCĐ-CKHP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

Hải Phòng, ngày 26 tháng 06 năm 2025

Hai Phong, June 26, 2025

NGHỊ QUYẾT

RESOLUTION

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung;

Pursuant to the Enterprise Law No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020 of the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam and its implementing documents, amendments and supplements;

- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành, văn bản sửa đổi, bổ sung;

Pursuant to Securities Law No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019 of the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam and its implementing documents, amendments and supplements;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Chứng khoán Hải Phòng;

Pursuant to the Charter of Hai Phong Securities Joint Stock Company;

- Căn cứ các báo cáo, tờ trình do Hội đồng quản trị đệ trình trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;

Pursuant to the reports and proposals submitted by the Board of Directors to the 2025 Annual General Meeting of Shareholders;

- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết số 01/BBKP/ĐHĐCĐ-CKHP ngày 26/06/2025, Biên bản kiểm phiếu bầu cử số 02/BBKP/ĐHĐCĐ-CKHP và số 03/BBKP/ĐHĐCĐ-CKHP ngày 26/06/2025 và Biên bản họp số 01/2025/BB/ĐHĐCĐ-CKHP ngày 26/06/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty cổ phần Chứng khoán Hải Phòng.

Pursuant to the Vote Counting Minutes No. 01/BBKP/ĐHĐCĐ-CKHP dated June 26, 2025, the Election Vote Counting Minutes No. 02/BBKP/ĐHĐCĐ-CKHP and No. 03/BBKP/ĐHĐCĐ-CKHP dated June 26, 2025, and the Meeting Minutes No.

01/2025/BB/ĐHĐCĐ-CKHP dated June 26, 2025 of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Hai Phong Securities Joint Stock Company.

Sau khi thảo luận, đóng góp ý kiến, Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Chứng khoán Hải Phòng tại cuộc họp thường niên năm 2025/ *After discussion and comments, the General Meeting of Shareholders of Hai Phong Securities Joint Stock Company at the 2025 Annual Meeting hereby:*

QUYẾT NGHỊ RESOLVES

Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024, kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025 của Công ty số 02/2025/BC-CKHP ngày 23/06/2025.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 99,96% tổng số cổ phiếu tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội.

Article 1: Approval of the 2024 business performance report and the 2025 business plan of the Company No 02/2025/BC-CKHP dated June 23, 2025.

The General Meeting of Shareholders voted with an approval rate of 99,96% of the total number of shares present and voting at the Meeting

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2024 và định hướng hoạt động năm 2025 số 03/2025/BC-CKHP ngày 03/06/2025.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 99,96% tổng số cổ phiếu tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội.

Article 2: Approval of the Report of the Board of Directors on its activities in 2024 and orientations for 2025 no 03/2025/BC-CKHP dated June 03, 2025.

The General Meeting of Shareholders voted with an approval rate of 99,96% of the total number of shares present and voting at the Meeting

Điều 3: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) năm 2024 và định hướng hoạt động năm 2025 số 04/2025/BC-CKHP ngày 23/06/2025.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 99,96% tổng số cổ phiếu tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội.

Article 3: Approval of the Report of the Board of Supervisors on its activities in 2024 and orientations for 2025 no 04/2025/BC-CKHP dated June 23, 2025.

The General Meeting of Shareholders voted with an approval rate of 99,96% of the total number of shares present and voting at the Meeting

Điều 4: Thông qua Tờ trình số 05/2025/TT-CKHP ngày 03/06/2025 v/v Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 99,96% tổng số cổ phiếu

tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội.

Article 4: *Approval of Proposal No. 05/2025/TT-CKHP dated June 03, 2025 regarding the approval of the audited financial statements for 2024.*

The General Meeting of Shareholders voted with an approval rate of 99,96% of the total number of shares present and voting at the Meeting

Điều 5: Thông qua Tờ trình số 06/2025/TT-CKHP ngày 03/06/2025 v/v Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024, kế hoạch chi trả cổ tức năm 2025.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 99,96% tổng số cổ phiếu tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội.

Article 5: *Approval of Proposal No. 06/2025/TT-CKHP dated June 03, 2025 regarding the approval of the 2024 profit distribution plan and the 2025 dividend payment plan.*

The General Meeting of Shareholders voted with an approval rate of 99,96% of the total number of shares present and voting at the Meeting.

Điều 6: Thông qua Tờ trình số 07/2025/TT-CKHP ngày 03/06/2025 v/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của CTCP Chứng khoán Hải Phòng.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 99,96% tổng số cổ phiếu tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội.

Article 6: *Approval of Proposal No. 07/2025/TT-CKHP dated June 03, 2025 regarding the selection of the audit firm for the 2025 financial statements of Hai Phong Securities Joint Stock Company.*

The General Meeting of Shareholders voted with an approval rate of 99,96% of the total number of shares present and voting at the Meeting

Điều 7: Thông qua Tờ trình số 09/2025/TT-CKHP ngày 23/06/2025 v/v Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Hải Phòng;

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 99,96% tổng số cổ phiếu tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội.

Article 7: *Approval of the Proposal No. 09/2025/TT-CKHP dated June 23, 2025 regarding the change in the Organizational and Operational Structure of Hai Phong Securities Joint Stock Company;*

The General Meeting of Shareholders voted with an approval rate of 99,96% of the total number of shares present and voting at the Meeting

Điều 8: Thông qua Tờ trình số 14/2025/TT-CKHP ngày 23/06/2025 v/v miễn nhiệm các thành viên Ban Kiểm soát của Công ty Cổ phần Chứng khoán Hải Phòng;

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 99,96% tổng số cổ phiếu tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội.

Article 8: Approval of the Proposal No. 14/2025/TT-CKHP dated June 23, 2025 regarding the dismissal of members of the Supervisory Board of Hai Phong Securities Joint Stock Company.

The General Meeting of Shareholders voted with an approval rate of 99,96% of the total number of shares present and voting at the Meeting

Điều 9: Thông qua Tờ trình số 15/2025/TT-CKHP ngày 23/06/2025 v/v về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 99,96% tổng số cổ phiếu tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội.

Article 9: Approval of the Submission No. 15/2025/TT-CKHP dated June 23, 2025 regarding the amendments and supplements to the Company's Charter, the Internal Corporate Governance Regulations, and the Regulations on the Operation of the Board of Directors.

The General Meeting of Shareholders voted with an approval rate of 99,96% of the total number of shares present and voting at the Meeting

Điều 10: Thông qua Tờ trình số 08/2025/TT-CKHP ngày 23/06/2025 v/v Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ủy ban kiểm toán

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 99,96% tổng số cổ phiếu tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội.

Article 10: Approval of Proposal No. 08/2025/TT-CKHP dated June 23, 2025 regarding remuneration for the Board of Directors and the Board of Supervisors and the Audit Committee.

The General Meeting of Shareholders voted with an approval rate of 99,96% of the total number of shares present and voting at the Meeting

Điều 11: Thông qua Tờ trình số 10/2025/TT-CKHP ngày 23/06/2025 v/v Thông qua giảm số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 - 2026; miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 - 2026

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 99,96% tổng số cổ phiếu tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội.

Article 11: Approval of Proposal No. 10/2025/TT-CKHP dated June 23, 2025 regarding the Reduction in the Number of Members of the Board of Directors for the 2021–2026 Term; the Dismissal of a Member; and the Election of an Additional Member of the Board of Directors for the 2021–2026 Term

The General Meeting of Shareholders voted with an approval rate of 99,96% of the

total number of shares present and voting at the Meeting

Điều 12: Thông qua Tờ trình số 11/2025/TT-CKHP ngày 23/06/2025 v/v Thông qua danh sách ứng cử viên bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021- 2026.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 99,96.% tổng số cổ phiếu tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội.

Article 12: Approval of Proposal No. 11/2025/TT-CKHP dated June 23, 2025 regarding Approval of the List of Candidates for the Board of Directors for the 2021–2026 Term.

The General Meeting of Shareholders voted with an approval rate of 99,96% of the total number of shares present and voting at the Meeting

Điều 13: Thông qua Tờ trình số 12/2025/TT-CKHP ngày 23/06/2025 v/v Thông qua Phương án Phát hành/Chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ Công ty

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 99,93% tổng số cổ phiếu tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội.

Article 13: Approval of Proposal No. 12/2025/TT-CKHP dated June 23, 2025 regarding Approval of the Plan for Issuance/Offering of Shares to Increase the Charter Capital of the Company

The General Meeting of Shareholders voted with an approval rate of 99,93% of the total number of shares present and voting at the Meeting

Điều 14: Thông qua Tờ trình số 13/2025/TT-CKHP ngày 23/06/2025 v/v Chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các Bên liên quan và phê duyệt các hợp đồng, giao dịch lớn.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 99,96% tổng số cổ phiếu tham dự họp và biểu quyết tại Đại hội.

Article 14: Approval of Proposal No. 13/2025/TT-CKHP dated June 23, 2025. regarding the policy to carry out transactions and contracts between the Company and related parties, and to approve major transactions and contracts.

The General Meeting of Shareholders voted with an approval rate of 99,96% of the total number of shares present and voting at the Meeting

Điều 15: Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chứng khoán Hải Phòng nhiệm kỳ 2021-2026

- Kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chứng khoán Hải Phòng nhiệm kỳ 2021-2026:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Kết quả
1	Ông Đào Lê Huy	23.638.511	Trúng cử
2	Bà Ngô Thị Song Ngân	23.623.981	Trúng cử

Căn cứ kết quả kiểm phiếu, Quy chế đề cử, ứng cử và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2026, Quy chế làm việc và biểu quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và Điều lệ Công ty, Ông Đào Lê Huy và Bà Ngô Thị Song Ngân đã trúng cử là Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Hải Phòng nhiệm kỳ 2021 – 2026. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị trúng cử là thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2021 – 2026.

- Kết quả bầu bổ sung thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chứng khoán Hải Phòng nhiệm kỳ 2021-2026:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Kết quả
1	Ông Nguyễn Tuấn Anh	23.633.905	Trúng cử

Căn cứ kết quả kiểm phiếu, Quy chế đề cử, ứng cử và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2026, Quy chế làm việc và biểu quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và Điều lệ Công ty, Ông Nguyễn Tuấn Anh đã trúng cử là Thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Hải Phòng nhiệm kỳ 2021 – 2026. Nhiệm kỳ của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trúng cử là thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Article 15: Approval of the Results of the Election of Additional Members to the Board of Directors of Hai Phong Securities Joint Stock Company for the 2021–2026 Term

- Results of the election for additional members of the Board of Directors of Hai Phong Securities Joint Stock Company for the 2021–2026 term:

No.	Full Name	Number of Votes	Result
1	Mr Dao Le Huy	23,638,511	Elected
2	Mrs Ngo Thi Song Ngan	23,623,981	Elected

Pursuant to the vote counting results, the Regulations on nomination, candidacy, and additional election of members of the Board of Directors for the 2021–2026 term; the Working and Voting Regulations of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders; and the Company's Charter, Mr. Dao Le Huy and Mrs. Ngo Thi Song Ngan have been elected as members of the Board of Directors of Hai Phong Securities Joint Stock Company for the 2021–2026 term. The term of office of the elected members shall be the remaining period of the 2021–2026 term.

- Result of the additional election of an independent member of the Board of Directors of Hai Phong Securities Joint Stock Company for the 2021–2026 term:

No.	Full Name	Number of Votes	Result
1	Mr Nguyen Tuan Anh	23,633,905	Elected

Pursuant to the vote counting results, the Regulations on nomination, candidacy, and additional election of members of the Board of Directors for the 2021–2026 term, the Working and Voting Regulations of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders, and the Company's Charter, Mr. Nguyen Tuan Anh has been elected as an independent member of the Board of Directors of Hai Phong Securities Joint Stock Company for the 2021–2026 term. The tenure of the elected Independent Board member shall be the remaining time of the 2021–2026 term.

Điều 16: Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Chứng khoán Hải Phòng thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, tổ chức ngày 26/06/2025. Tất cả các cổ đông của Công ty cổ phần Chứng khoán Hải Phòng, các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Giám đốc và toàn thể CBNV Công ty cổ phần Chứng khoán Hải Phòng có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Article 16: *This Resolution was approved by the General Meeting of Shareholders of Hai Phong Securities Joint Stock Company at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders held on June 26, 2025. All shareholders, members of the Board of Directors, the Board of Supervisors, the Management Board, and all employees of Hai Phong Securities Joint Stock Company shall be responsible for implementing this Resolution.*

Nơi nhận/ Recipients:

- Cổ đông/ Shareholders;
- UBCK NN/ SSC, các sở GDCK/The Stock Exchanges;
- Lưu/ Archived: IR, VT/ AO.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
ON BEHALF OF THE GENERAL
MEETING OF SHAREHOLDERS
CHỦ TỌA
CHAIRPERSON**



NINH LÊ SƠN HẢI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HẢI PHÒNG

**QUY CHẾ
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HẢI PHÒNG
(HAC)**

(Sửa đổi lần thứ hai)

Hải Phòng, tháng 06 năm 2025

Số: 107/2025/QĐ-CKHP

Hải Phòng, ngày 26 tháng 06 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**V/v: Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị
Công ty Cổ phần Chứng khoán Hải Phòng (sửa đổi lần thứ hai)**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HẢI PHÒNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Hải Phòng;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 02/2025/NQ/ĐHĐCD-CKHP ngày 26/06/2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Hải Phòng.

QUYẾT ĐỊNH

- Điều 1.** Nay ban hành kèm theo Quyết định này “**Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Hải Phòng**” được sửa đổi lần thứ hai.
- Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế các quy định trước đây trái với Quyết định này.
- Điều 3.** Các Ông/Bà Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Hải Phòng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VP. HĐQT, P. IR.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



ĐÀO LÊ HUY

MỤC LỤC

Chương I	3
QUY ĐỊNH CHUNG.....	3
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.....	3
Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị.....	3
Chương II.....	3
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	3
Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị.....	3
Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị.....	4
Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị	4
Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị	5
Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị.....	6
Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị	7
Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.....	7
Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị	8
Chương III.....	9
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	9
Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị.....	9
Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch.....	11
Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường	11
Điều 14. Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị.....	12
Chương IV	13
CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	13
Điều 15. Cuộc họp Hội đồng quản trị	13
Điều 17. Biên bản họp Hội đồng quản trị	15
Chương V.....	15
BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH.....	15
Điều 18. Trình báo cáo hằng năm	15
Điều 19. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị.....	16
Điều 20. Công khai các lợi ích liên quan.....	16
Chương VI	17
MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	17
Điều 21. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị	17
Điều 22. Mối quan hệ với Ban điều hành	18
Điều 23. Mối quan hệ với Ủy ban kiểm toán.....	18
Chương VII.....	18
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH	18
Điều 24. Hiệu lực thi hành	18

Hải Phòng, ngày 26 tháng 06 năm 2025

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HẢI PHÒNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 107/2025/QĐ-CKHP ngày 26/06/2025 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chứng khoán Hải Phòng)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan.
2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đối với sự phát triển của Công ty.
2. Hội đồng quản trị giao trách nhiệm cho Tổng Giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

Chương II

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ công ty, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty.
2. Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ công ty và các nghĩa vụ sau:
 - a. Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Công ty;

- b. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận;
 - c. Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;
 - d. Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;
 - e. Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Công ty theo quy định của pháp luật.
3. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty niêm yết phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.

Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, người quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của đơn vị trong Công ty.
2. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin: Thực hiện theo quy định pháp luật và quy định nội bộ của Công ty từng thời kỳ.

Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị có từ 03 đến 11 thành viên
2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.
3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty đại chúng phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.

Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau:

- a) Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;
- b) Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;
- c) Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.

Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
 - a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
 - b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
 - c. Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông; hoặc Người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh và trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, chứng khoán;
 - d. Không đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, Giám đốc/Tổng Giám đốc của công ty chứng khoán khác; không đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị trên 05 công ty khác;
 - e. Không được từng là thành viên Hội đồng quản trị hoặc đại diện theo pháp luật của một công ty bị phá sản hoặc bị cấm hoạt động do những vi phạm pháp luật nghiêm trọng.
2. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:
 - a. Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
 - b. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
 - c. Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;
 - d. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
 - e. Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.

Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.
2. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty không được kiêm Tổng Giám đốc.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:
 - a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;
 - b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;
 - c. Tổ chức việc thông qua Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị;
 - d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị;
 - e. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
 - f. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.
4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trừ trường hợp tất cả các thành viên Hội đồng quản trị cùng xin từ chức/bị miễn nhiệm, bãi nhiệm thì Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ được bầu thay thế trong vòng 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị đó.
5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ này. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết

định mới của Hội đồng quản trị.

6. Hội đồng quản trị của Công ty phải bổ nhiệm ít nhất 01 người làm Người phụ trách quản trị Công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty tại doanh nghiệp. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm thư ký công ty theo quy định tại Khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp và Điều 31 Điều lệ Công ty.

Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:
 - a. Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp;
 - b. Có đơn từ chức và được chấp thuận;
2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng.
3. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.
4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:
 - a. Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;
 - b. Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Điều lệ.
 - c. Trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.
5. Việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử 01 (một) người vào Hội đồng quản trị; Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử 02 (hai) người vào Hội đồng quản trị; Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông có quyền đề cử 03 (ba) người vào Hội đồng quản trị; Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 50% đến dưới 65% tổng số cổ phần phổ thông có quyền

đề cử 04 (bốn) người vào Hội đồng quản trị; Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 65% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử số lượng người vào đủ số thành viên Hội đồng quản trị.

2. Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông.
3. Chi tiết quy định về đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị sẽ được thực hiện theo quy định tại Quy chế ứng cử, đề cử, bầu cử của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua từng thời điểm.
4. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.
5. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại Quy chế ứng cử, đề cử, bầu cử của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua từng thời điểm.
6. Việc thông qua việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo nguyên tắc bỏ phiếu.

Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:
 - a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
 - b. Trình độ chuyên môn;

- c. Quá trình công tác;
 - d. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);
 - e. Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
 - f. Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).
2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

Chương III

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:
 - a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
 - b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
 - c. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
 - d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;
 - e. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;
 - f. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
 - g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
 - h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ Công ty có quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;
 - i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký

kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ Công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

- j. Giám sát, chỉ đạo Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;
 - k. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
 - l. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết;
 - m. Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;
 - n. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
 - o. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;
 - p. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế về công bố thông tin của Công ty;
 - q. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công ty.
3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
4. Được quyền thay đổi phương án sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán, đợt phát hành với giá trị thay đổi nhỏ hơn 50% số vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán, đợt phát hành khi được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền, trừ trường hợp chào bán trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền theo phương án được Hội đồng quản trị thông qua, Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020, trong đó có việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc và Cán bộ quản lý cấp cao trong năm tài chính.
5. Hội đồng quản trị thông qua Nghị quyết, Quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản, biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến hoặc hình thức khác do Điều lệ Công ty quy định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.
6. Trường hợp Nghị quyết, Quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định

của pháp luật, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ Công ty gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên tán thành thông qua Nghị quyết, Quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về Nghị quyết, Quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho Công ty; thành viên phản đối thông qua Nghị quyết, Quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của Công ty có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ Nghị quyết, Quyết định nói trên.

Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch

1. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ Công ty giữa Công ty với một trong các đối tượng sau:
 - a. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;
 - b. Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;
 - c. Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.
2. Người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều lệ Công ty quy định một thời hạn khác; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

1. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:
 - a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;
 - b. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;
 - c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ

ký của các cổ đông có liên quan;

d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường:

Khoản 4 Điều 14 của Điều lệ Công ty quy định: Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ Công ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 3 Điều 14 Điều lệ;

3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

- a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;
- b. Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;
- c. Chuẩn bị tài liệu cho đại hội;
- d. Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;
- e. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;
- f. Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;
- g. Các công việc khác phục vụ đại hội.

Điều 14. Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị thành lập Ủy ban Kiểm toán để thực hiện chức năng theo quy định tại Điều 39 Điều lệ Công ty. Số lượng thành viên của Ủy ban Kiểm toán do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 02 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị độc lập và thành viên Hội đồng quản trị không điều hành. Trưởng Ủy ban Kiểm toán là Thành viên Hội đồng quản trị độc lập được bổ nhiệm theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của Ủy ban Kiểm toán phải tuân thủ theo quy định của Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán do Hội đồng quản trị ban hành. Nghị quyết của Ủy ban Kiểm toán chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.
2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, của Ủy ban Kiểm toán phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Chương IV

CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 15. Cuộc họp Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.
2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:
 - a. Có đề nghị của Ủy ban Kiểm toán hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
 - b. Có đề nghị của Tổng Giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
 - c. Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị.
 - d. Các trường hợp khác (nếu có).
4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.
6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 01 ngày trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ này quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

Các Nghị quyết Hội đồng quản trị được thông qua bằng 100% số phiếu có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.
7. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày

kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

8. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:
 - a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
 - b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 10 Điều này;
 - c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
 - d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
 - e. Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ này hoặc Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị.
9. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.
10. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.
11. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.
12. Lấy ý kiến bằng văn bản:
 - a. Việc tổ chức họp Hội đồng quản trị có thể thay thế bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Số lượng tham gia biểu quyết không thấp hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định để tiến hành họp Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ.
 - b. Ý kiến phản hồi bằng văn bản (có chữ ký của các thành viên Hội đồng quản trị) phải được gửi cho Người phụ trách quản trị công ty chậm nhất sau 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được tài liệu hoặc theo thời hạn yêu cầu trả lời nêu tại văn bản lấy ý kiến. Nếu sau thời hạn yêu cầu trả lời, thành viên nào không trả lời xem như không thực hiện quyền biểu quyết.
 - c. Những vấn đề được lấy ý kiến bằng văn bản cũng sẽ được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Ý kiến trả lời bằng văn bản của các thành viên Hội đồng quản trị phải được tổng hợp thành Biên bản kiểm phiếu, theo đó ghi rõ nội dung cần các thành viên cho ý kiến, các ý kiến trả lời gồm “tán thành/không tán thành/không có ý kiến”. Biên bản kiểm phiếu phải có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Người phụ trách quản trị công ty.

- d. Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết loại này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được các thành viên Hội đồng quản trị thông qua tại một cuộc họp được triệu tập và tổ chức theo thông lệ.

Điều 17. Biên bản họp Hội đồng quản trị:

1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - b. Thời gian, địa điểm họp;
 - c. Mục đích, chương trình và nội dung họp;
 - d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
 - e. Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
 - f. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
 - g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
 - h. Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
 - i. Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.
2. Trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký Biên bản họp Hội đồng quản trị nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 8 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.
3. Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị: Công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Chương V

BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH

Điều 18. Trình báo cáo hằng năm

1. Kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo sau đây:
 - a. Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty;
 - b. Báo cáo tài chính;

- c. Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty;
 - d. Báo cáo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong Ủy ban Kiểm toán;
 - e. Các báo cáo khác theo quy định của Pháp luật.
2. Báo cáo quy định tại các khoản 1, 2 Điều này và báo cáo kiểm toán phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty chậm nhất là 15 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty liên tục ít nhất 01 năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét báo cáo quy định tại Điều này.

Điều 19. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.
2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.
3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.
5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.
6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 20. Công khai các lợi ích liên quan

Trường hợp Điều lệ Công ty không có quy định khác chặt chẽ hơn, việc công khai lợi ích

và người có liên quan của Công ty thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty phải kê khai cho Công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:
 - a. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;
 - b. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.
2. Việc kê khai quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.
3. Thành viên Hội đồng quản trị nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của Công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng quản trị và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Công ty.

Chương VI

MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 21. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị

1. Quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị là quan hệ phối hợp, các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.
2. Trong quá trình xử lý công việc, thành viên Hội đồng quản trị được phân công chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên Hội đồng quản trị khác phụ trách. Trong trường hợp giữa các thành viên Hội đồng quản trị còn có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế này.
3. Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên Hội đồng quản trị thì các thành viên Hội đồng quản trị phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc bàn giao đó.

Điều 22. Mối quan hệ với Ban điều hành

Với vai trò quản trị, Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết để Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện. Đồng thời, Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện các Nghị quyết.

Điều 23. Mối quan hệ với Ủy ban kiểm toán

1. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ủy ban kiểm toán là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với Ủy ban kiểm toán theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.
2. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ủy ban kiểm toán, Hội đồng quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 24. Hiệu lực thi hành

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chứng khoán Hải Phòng bao gồm [07 chương], [24 điều] và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ĐÀO LÊ HUY



HAI PHONG SECURITIES JOINT STOCK COMPANY

**REGULATIONS ON THE OPERATION OF THE
BOARD OF DIRECTORS**

**HAI PHONG SECURITIES JOINT STOCK COMPANY
(HAC)**

(2nd Amendment)

Hai Phong, June 2025

No: 107/2025/QĐ-CKHP

Hai Phong, June 26, 2025

DECISION

***Re: Issuing the Regulations on the Operation of the Board of Directors
of Hai Phong Securities Joint Stock Company (2nd amendment)***

**BOARD OF DIRECTORS
HAI PHONG SECURITIES JOINT STOCK COMPANY**

- Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020 of the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam;
- Pursuant to Securities Law No. 54/2019/QH14 November 26, 2019 of the National Assembly ;
- Pursuant to Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities;
- Pursuant to Circular No. 116/2020/TT-BTC dated December 31, 2020 of the Ministry of Finance guiding corporate governance applicable to public companies;
- Pursuant to Circular No. 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020 of the Ministry of Finance on guidance on information disclosure on the stock market;
- Pursuant to the Charter of Hai Phong Securities Joint Stock Company;
- Pursuant to Resolution of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders No. 02/2025/NQ/ĐHĐCĐ-CKHP/2025/NQ-CKHP dated June 26, 2025 of Hai Phong Securities Joint Stock Company.

DECISION

Article 1. Hereby promulgates together with this Decision the “**Regulations on the Operation of the Board of Directors of Hai Phong Securities Joint Stock Company**” amended for the second time.

Article 2. This Decision takes effect from the date of signing and replaces previous regulations contrary to this Decision.

Article 3. Members of the Board of Directors Hai Phong Securities Joint Stock Company responsible for implementing this Decision.

Recipient:

- As Article 3;
- Archived: BOD, IR.

**ON BEHALF OF BOARD OF DIRECTORS
CHAIRPERSON BOARD OF DIRECTORS**



ĐẠO LE HUY

TABLE OF CONTENT

Chapter I	3
GENERAL PROVISIONS	3
Article 1. Scope of regulation and applicable subjects	3
Article 2. Operating principles of the Board of Directors	3
Chapter II	3
BOARD MEMBER	3
Article 3. Rights and obligations of members of the Board of Directors	3
Article 4. Right to information provision of Board of Directors members	4
Article 5. Term and number of members of the Board of Directors	4
Article 6. Standards and conditions for members of the Board of Directors	5
Article 7. Chairman of the Board of Directors	6
Article 8. Dismissal, removal, replacement and addition of members of the Board of Directors	7
Article 9. Method of electing, dismissing and removing members of the Board of Directors ..	8
Article 10. Notice of election, dismissal and removal of members of the Board of Directors ..	9
Chapter III	9
BOARD OF DIRECTORS	9
Article 11. Rights and obligations of the Board of Directors	9
Article 12. Duties and powers of the Board of Directors in approving and signing transaction contracts	11
Article 13. Responsibilities of the Board of Directors in convening extraordinary meetings of the General Meeting of Shareholders	12
Article 14. Subcommittees assisting the Board of Directors	13
Chapter IV	13
BOARD MEETING	13
Article 15. Board of Directors Meeting	13
Article 17. Minutes of Board of Directors meeting	16
Chapter V	16
REPORTING, DISCLOSING BENEFITS	16
Article 18. Submission of annual report	16
Article 19. Remuneration, bonuses and other benefits of members of the Board of Directors	17
Article 20. Disclosure of related interests	17
Chapter VI	18
BOARD RELATIONSHIP	18
Article 21. Relationship between members of the Board of Directors	18
Article 22. Relationship with the Executive Board	19
Article 23. Relationship with the Audit Committee	19
Chapter VII	19
IMPLEMENTATION PROVISIONS	19
Article 24. Effective date	19

Hai Phong, June 26, 2025

**REGULATIONS ON THE OPERATION OF THE BOARD OF DIRECTORS OF
HAI PHONG SECURITIES JOINT STOCK COMPANY**

*(Issued together with Decision No. 107/2025/QĐ-CKHP dated June 26, 2025 of the
Board of Directors of Hai Phong Securities Joint Stock Company)*

Chapter I

GENERAL PROVISIONS

Article 1. Scope of regulation and applicable subjects

1. Scope of regulation: The Board of Directors' operating regulations stipulate the organizational structure, personnel, operating principles, powers and obligations of the Board of Directors and its members to operate in accordance with the provisions of the Enterprise Law, the Company Charter and other relevant legal provisions.
2. Applicable subjects: This regulation applies to the Board of Directors and members of the Board of Directors.

Article 2. Operating principles of the Board of Directors

1. The Board of Directors operates on the principle of collective responsibility. Members of the Board of Directors are individually responsible for their work and are jointly responsible before the General Meeting of Shareholders and before the law for the Resolutions and Decisions of the Board of Directors regarding the development of the Company.
2. The Board of Directors assigns responsibility to the General Director to organize and implement the Resolutions and Decisions of the Board of Directors.

Chapter II

BOARD MEMBER

Article 3. Rights and obligations of members of the Board of Directors

1. Members of the Board of Directors have full rights as prescribed by the Securities Law, relevant laws and the Company Charter, including the right to be provided with information and documents on the financial situation and business activities of the Company and of the units within the Company.
2. Members of the Board of Directors have obligations as prescribed in the Company Charter and the following obligations:
 - a. Perform their duties honestly and carefully in the best interests of shareholders and the Company;

- b. Attend all meetings of the Board of Directors and give opinions on the issues discussed;
 - c. Timely and fully report to the Board of Directors the remuneration received from subsidiaries, affiliates and other organizations;
 - d. Report to the Board of Directors at the most recent meeting on transactions between the Company, subsidiaries, other companies in which the Company controls 50% or more of the charter capital with members of the Board of Directors and related persons of such members; transactions between the Company and companies in which members of the Board of Directors are founding members or business managers within the last 3 years prior to the time of the transaction;
 - e. Disclose information when trading the Company's shares in accordance with the law.
3. Independent members of the Board of Directors of a listed company must prepare an evaluation report on the performance of the Board of Directors.

Article 4. Right to information provision of Board of Directors members

1. Members of the Board of Directors have the right to request the General Director, Deputy General Director, and other managers in the Company to provide information and documents on the financial situation and business activities of the Company and of units within the Company.
2. The manager is required to provide timely, complete and accurate information and documents as requested by the Board of Directors. Procedures for requesting and providing information: Comply with the legal regulations and internal regulations of the Company from time to time.

Article 5. Term and number of members of the Board of Directors

1. The number of members of the Board of Directors ranges from 03 to 11 members.
2. The term of office of a member of the Board of Directors shall not exceed 05 years and may be re-elected for an unlimited number of terms. An individual may only be elected as an independent member of the Board of Directors of a company for no more than 02 consecutive terms. In case all members of the Board of Directors end their terms at the same time, such members shall continue to be members of the Board of Directors until a new member is elected to replace them and take over the work.
3. The composition of the Board of Directors is as follows:

The structure of the Board of Directors of a public company must ensure that at least 1/3 of the total number of Board members are non-executive members. The Company shall limit the number of Board members who concurrently hold executive positions of the Company to ensure the independence of the Board of Directors.

The total number of independent members of the Board of Directors must ensure the following regulations:

- a) There must be at least 01 independent member in case the company has from 03 to 05 members on the Board of Directors;
 - b) There must be at least 02 independent members in case the company has from 06 to 08 members on the Board of Directors;
 - c) There must be at least 03 independent members in case the company has 09 to 11 members on the Board of Directors.
4. A member of the Board of Directors need not be a shareholder of the Company.

Article 6. Standards and conditions for members of the Board of Directors

1. Board members must meet the following standards and conditions:
 - a. Not subject to the provisions of Clause 2, Article 17 of the Law on Enterprises;
 - b. Have professional qualifications and experience in business administration or in the company's field, industry or business line and do not necessarily have to be a shareholder of the company;
 - c. Is an individual shareholder owning at least 5% of total common shares; or Other person with professional qualifications and experience in business management and in the fields of banking, finance, and securities;
 - d. Not concurrently a member of the Board of Directors, member of the Board of Members, Director/General Director of another securities company; not concurrently a member of the Board of Directors of more than 05 other companies;
 - e. Not have ever been a member of the Board of Directors or legal representative of a company that has gone bankrupt or been banned from operating due to serious violations of the law.
2. Independent Board members must meet the following standards and conditions:
 - a. Not being a person currently working for the company, parent company or subsidiary of the company; not being a person who has worked for the company, parent company or subsidiary of the company for at least the previous 03 consecutive years;
 - b. Not a person receiving salary or remuneration from the company, except for allowances that Board of Directors members are entitled to according to regulations;
 - c. Not being a person whose wife or husband, biological father, adoptive father, biological mother, adoptive mother, biological child, adopted child, biological brother, biological sister, or biological sibling is a major shareholder of the company; is a manager of the company or a subsidiary of the company;
 - d. Not being a person who directly or indirectly owns at least 01% of the total number of voting shares of the company;
 - e. Not a person who has been a member of the Board of Directors or Supervisory

C.P. ★ SNA

- ## Article 7. Chairman of the Board of Directors

- 6

serving an administrative penalty at a compulsory drug rehabilitation facility, a compulsory education facility, has fled from his/her place of residence, has limited or lost civil capacity, has difficulty in cognition, controlling his/her behavior, is prohibited by the Court from holding a position, practicing a profession or doing certain work, the remaining members shall elect one of the members to hold the position of Chairman of the Board of Directors according to the principle of majority approval of the remaining members until a new decision of the Board of Directors is made.

6. The Board of Directors of the Company must appoint at least 01 person as the Corporate Governance Officer to support corporate governance at the enterprise. The Corporate Governance Officer may concurrently hold the position of company secretary as prescribed in Clause 5, Article 156 of the Law on Enterprises and Article 31 of the Company Charter.

Article 8. Dismissal, removal, replacement and addition of members of the Board of Directors

1. The General Meeting of Shareholders shall dismiss a member of the Board of Directors in the following cases:
 - a. Not meeting the standards and conditions as prescribed in Article 155 of the Law on Enterprises;
 - b. Have a resignation letter and it is accepted;
2. The General Meeting of Shareholders shall dismiss a member of the Board of Directors in the following cases:

Not participating in the activities of the Board of Directors for 06 consecutive months, except in cases of force majeure.

3. When deemed necessary, the General Meeting of Shareholders shall decide to replace members of the Board of Directors; dismiss or remove members of the Board of Directors, except in the cases specified in Clause 1 and Clause 2 of this Article.
4. The Board of Directors must convene a meeting of the General Meeting of Shareholders to elect additional members of the Board of Directors in the following cases:
 - a. The number of members of the Board of Directors is reduced by more than one-third compared to the number prescribed in the Company's Charter. In this case, the Board of Directors must convene a General Meeting of Shareholders within 60 days from the date the number of members is reduced by more than one-third;
 - b. The number of independent members of the Board of Directors has decreased, not ensuring the ratio as prescribed in Clause 3, Article 26 of the Charter.
 - c. Except for the cases specified in Point a and Point b of this Clause, the General Meeting of Shareholders shall elect new members to replace members of the Board of Directors who have been dismissed or removed at the most recent meeting.

5. The appointment of members of the Board of Directors must be announced in accordance with the law on information disclosure on the stock market.

Article 9. Method of electing, dismissing and removing members of the Board of Directors

1. A shareholder or group of shareholders owning from 10% to less than 20% of the total number of common shares has the right to nominate 01 (one) person to the Board of Directors; A shareholder or group of shareholders owning from 20% to less than 30% of the total number of common shares has the right to nominate 02 (two) people to the Board of Directors; A shareholder or group of shareholders owning from 30% to less than 50% of the total number of common shares has the right to nominate 03 (three) people to the Board of Directors; A shareholder or group of shareholders owning from 50% to less than 65% of the total number of common shares has the right to nominate 04 (four) people to the Board of Directors; A shareholder or group of shareholders owning from 65% or more of the total number of common shares has the right to nominate a sufficient number of people to the Board of Directors.
2. Ordinary shareholders forming a group to nominate candidates for the Board of Directors must notify the attending shareholders of the group meeting before the opening of the General Meeting of Shareholders.
3. Details of the regulations on nomination and candidacy for members of the Board of Directors will be implemented according to the provisions of the Company's Regulations on nomination, candidacy and election approved by the General Meeting of Shareholders from time to time.
4. In case the number of candidates for the Board of Directors through nomination and candidacy is still not enough as required under Clause 5, Article 115 of the Law on Enterprises, the incumbent Board of Directors shall introduce additional candidates or organize nominations in accordance with the provisions of the Company Charter. The nomination of additional candidates by the incumbent Board of Directors must be clearly announced before the General Meeting of Shareholders votes to elect members of the Board of Directors in accordance with the provisions of law.
5. Voting to elect members of the Board of Directors must be carried out by cumulative voting, whereby each shareholder has a total number of votes corresponding to the total number of shares owned multiplied by the number of elected members of the Board of Directors and shareholders have the right to accumulate all or part of their total votes for one or several candidates. The elected members of the Board of Directors are determined by the number of votes from high to low, starting from the candidate with the highest number of votes until the number of members specified in the Company's Charter is sufficient. In case there are 02 or more candidates with the same number of votes for the final member of the Board of Directors, a re-election will be conducted among the candidates with the same number of votes or selection will be made according to the criteria specified in the Company's Regulations on candidacy, nomination and election approved by the General Meeting of Shareholders from time

to time.

6. The election, dismissal and removal of members of the Board of Directors shall be decided by the General Meeting of Shareholders according to the voting principle.

Article 10. Notice of election, dismissal and removal of members of the Board of Directors

1. In case the Board of Directors candidates have been identified, the Company must disclose information related to the candidates at least 10 days before the opening date of the General Meeting of Shareholders on the Company's website so that shareholders can learn about these candidates before voting. The Board of Directors candidates must have a written commitment to the honesty and accuracy of the disclosed personal information and must commit to performing their duties honestly, carefully and in the best interests of the Company if elected as a member of the Board of Directors. Information related to the Board of Directors candidates to be disclosed includes:
 - a. Full name, date of birth;
 - b. Professional qualifications;
 - c. Work process;
 - d. Other management positions (including positions on the Board of Directors of other companies);
 - e. Interests related to the Company and its related parties;
 - f. Public companies must be responsible for disclosing information about companies in which candidates hold positions as members of the Board of Directors, other management positions, and interests related to the company of candidates for the Board of Directors (if any).
2. The announcement of the results of the election, dismissal and removal of members of the Board of Directors shall comply with the regulations guiding information disclosure.

Chapter III

BOARD OF DIRECTORS

Article 11. Rights and obligations of the Board of Directors

1. The Board of Directors is the Company's management body, with full authority to decide and exercise the Company's rights and obligations on behalf of the Company, except for the rights and obligations under the authority of the General Meeting of Shareholders.
2. The rights and obligations of the Board of Directors are stipulated by law, the Company Charter and the General Meeting of Shareholders. Specifically, the Board of Directors has the following rights and obligations:
 - a. Decide on the Company's strategy, medium-term development plan and annual

business plan;

- b. Propose the type of shares and the total number of shares of each type that can be offered for sale;
- c. Decision to sell unsold shares within the number of shares allowed to be offered for sale of each type; decision to raise additional capital in other forms;
- d. Decide on the selling price of the Company's shares and bonds;
- e. Decision to repurchase shares as prescribed in Clause 1 and Clause 2, Article 133 of the Law on Enterprises;
- f. Decide on investment plans and investment projects within the authority and limits prescribed by law;
- g. Decide on market development, marketing and technology solutions;
- h. Approving contracts for purchase, sale, borrowing, lending and other contracts and transactions with a value of 35% or more of the total asset value recorded in the Company's most recent financial report, except in cases where the Company's Charter stipulates a different ratio or value and the contract or transaction falls under the decision-making authority of the General Meeting of Shareholders as prescribed in Point d, Clause 2, Article 138, Clauses 1 and 3, Article 167 of the Law on Enterprises;
- i. Elect, dismiss, remove the Chairman of the Board of Directors; appoint, dismiss, sign contracts, terminate contracts with the General Director and other important managers as prescribed in the Company Charter; decide on salaries, remuneration, bonuses and other benefits of those managers; appoint authorized representatives to participate in the Board of Members or General Meeting of Shareholders at other companies, decide on remuneration and other benefits of those people;
- j. Supervise and direct the Director or General Director and other managers in the daily business operations of the Company;
- k. Decide on the organizational structure and internal management regulations of the Company, decide on the establishment of subsidiaries, branches, representative offices and capital contribution and purchase of shares of other enterprises;
- l. Approve the agenda and content of documents for the General Meeting of Shareholders, convene the General Meeting of Shareholders or collect opinions for the General Meeting of Shareholders to pass the Resolution;
- m. Submit audited annual financial statements to the General Meeting of Shareholders;
- n. Propose the level of dividends to be paid; decide on the time limit and procedures for paying dividends or handling losses arising during the business process;
- o. Proposing the reorganization and dissolution of the Company; requesting the bankruptcy of the Company;
- p. Decision to promulgate the Board of Directors' Operating Regulations, Internal

Regulations on Corporate Governance after being approved by the General Meeting of Shareholders; decision to promulgate the Operating Regulations of the Audit Committee under the Board of Directors, Regulations on Information Disclosure of the Company;

- q. Other rights and obligations as prescribed by the Law on Enterprises, the Law on Securities, other provisions of law and the Company Charter.
3. The Board of Directors must report to the General Meeting of Shareholders on the results of the Board of Directors' activities in accordance with Article 280 of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities.
4. The right to change the capital use plan, the amount of money collected from the offering, issuance with a change value of less than 50% of the capital, the amount of money collected from the offering, issuance when authorized by the General Meeting of Shareholders, except for the case of offering non-convertible bonds, without warrants according to the plan approved by the Board of Directors, the Board of Directors must report to the General Meeting of Shareholders on its activities according to the provisions of Article 280 of Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, including the supervision of the Board of Directors over the General Director and Senior Management Staff in the fiscal year.
5. The Board of Directors shall pass Resolutions and Decisions by voting at meetings, obtaining written opinions, voting through online conferences or other forms as prescribed by the Company's Charter. Each member of the Board of Directors shall have one vote.
6. In case the Resolution or Decision passed by the Board of Directors is contrary to the provisions of law, the Resolution of the General Meeting of Shareholders, or the Company's Charter, causing damage to the Company, the members who agree to pass such Resolution or Decision shall jointly bear personal responsibility for such Resolution or Decision and shall compensate the Company for the damage; the members who oppose the passage of the above Resolution or Decision shall be exempted from liability. In this case, the Company's shareholders have the right to request the Court to suspend or annul the implementation of the above Resolution or Decision.

Article 12. Duties and powers of the Board of Directors in approving and signing transaction contracts

1. The Board of Directors approves contracts and transactions with a value of less than 35% or transactions that result in the total transaction value arising within 12 months from the date of the first transaction having a value of less than 35% of the total asset value recorded in the most recent financial statement or another smaller ratio or value as prescribed in the Company Charter between the Company and one of the following entities:

- a. Members of the Board of Directors, General Director, other managers and related persons of these subjects;
 - b. Shareholders, authorized representatives of shareholders owning more than 10% of the total common equity of the Company and their related persons;
 - c. Enterprises related to the subjects specified in Clause 2, Article 164 of the Law on Enterprises.
2. The Company representative signing a contract or transaction must notify the Board of Directors of the parties involved in the contract or transaction and enclose a draft contract or the main content of the transaction. The Board of Directors shall decide on the approval of the contract or transaction within 15 days from the date of receipt of the notification, unless the Company Charter stipulates a different time limit; Board of Directors members with interests related to the parties in the contract or transaction shall not have the right to vote.

Article 13. Responsibilities of the Board of Directors in convening extraordinary meetings of the General Meeting of Shareholders

1. The Board of Directors must convene an extraordinary meeting of the General Meeting of Shareholders in the following cases:
 - a. The Board of Directors deems it necessary for the benefit of the Company;
 - b. The number of remaining members of the Board of Directors is less than the minimum number of members as prescribed by law;
 - c. At the request of a shareholder or group of shareholders as prescribed in Clause 2, Article 115 of the Law on Enterprises; the request to convene a meeting of the General Meeting of Shareholders must be made in writing, clearly stating the reason and purpose of the meeting, with sufficient signatures of the relevant shareholders or the request must be made in multiple copies and must include sufficient signatures of the relevant shareholders;
 - d. Other cases as prescribed by law and the Company Charter.

2. Convening an extraordinary meeting of shareholders:

Clause 4, Article 14 of the Company Charter stipulates: The Board of Directors must convene a meeting of the General Meeting of Shareholders within 30 days from the date the number of remaining members of the Board of Directors and independent members of the Board of Directors is less than the minimum number of members as prescribed in the Company Charter or from the date of receipt of the request specified in Point c and Point d, Clause 3, Article 14 of the Charter;

3. The person convening the General Meeting of Shareholders must perform the following tasks:
 - a. Prepare a list of shareholders eligible to attend and vote at the General Meeting of Shareholders. The list of shareholders entitled to attend the General Meeting of

Shareholders shall be prepared no later than 10 days before the date of sending the notice of invitation to the General Meeting of Shareholders. The Company must disclose information on the preparation of the list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders at least 20 days before the last registration date;

- b. Prepare conference program and content;
- c. Prepare documents for the congress;
- d. Draft resolution of the General Meeting of Shareholders according to the expected content of the meeting;
- e. Determine the time and place of the congress;
- f. Notify and send notice of the General Meeting of Shareholders to all shareholders entitled to attend the meeting;
- g. Other work serving the congress.

Article 14. Subcommittees assisting the Board of Directors

1. The Board of Directors shall establish an Audit Committee to perform the functions prescribed in Article 39 of the Company Charter. The number of members of the Audit Committee shall be decided by the Board of Directors, with a minimum of 02 members, including independent members of the Board of Directors and non-executive members of the Board of Directors. The Head of the Audit Committee shall be an independent member of the Board of Directors appointed by decision of the Board of Directors. The activities of the Audit Committee shall comply with the provisions of the Audit Committee's Operating Regulations issued by the Board of Directors. Resolutions of the Audit Committee shall only be effective when a majority of members attend and vote for them at the subcommittee meeting.
2. The implementation of decisions of the Board of Directors and the Audit Committee must comply with current legal regulations and regulations in the Company Charter and Internal Regulations on Corporate Governance.

Chapter IV

BOARD MEETING

Article 15. Board of Directors Meeting

1. The Chairman of the Board of Directors shall be elected at the first meeting of the Board of Directors within 07 working days from the date of completion of the election of the Board of Directors. This meeting shall be convened and chaired by the member with the highest number of votes or the highest percentage of votes. In case there is more than one member with the highest number of votes or the highest percentage of votes and equal, the members shall vote by majority to select one of them to convene the meeting of the Board of Directors.
2. The Board of Directors must meet at least once a quarter and may hold extraordinary

meetings.

3. The Chairman of the Board of Directors convenes a meeting of the Board of Directors in the following cases:
 - a. At the request of the Audit Committee or an independent member of the Board of Directors;
 - b. At the request of the General Director or at least 05 other managers;
 - c. With the proposal of at least 02 members of the Board of Directors.
 - d. Other cases (if any).
4. The proposal specified in Clause 3 of this Article must be made in writing, clearly stating the purpose, issues to be discussed and decisions within the authority of the Board of Directors.
5. The Chairman of the Board of Directors must convene a meeting of the Board of Directors within 07 working days from the date of receipt of the request specified in Clause 3 of this Article. In case the meeting of the Board of Directors is not convened as requested, the Chairman of the Board of Directors shall be responsible for any damage caused to the Company; the person requesting shall have the right to replace the Chairman of the Board of Directors in convening a meeting of the Board of Directors.
6. The Chairman of the Board of Directors or the person convening the Board of Directors meeting must send a meeting invitation at least 01 day before the meeting date. The meeting invitation must specify the time and location of the meeting, the agenda, the issues to be discussed and decided. The meeting invitation must be accompanied by documents used at the meeting and the members' voting ballots.

Notice of Board of Directors' meeting may be sent by invitation, telephone, fax, electronic means or other methods as prescribed in this Charter and guaranteed to reach the contact address of each member of the Board of Directors registered with the Company.

Resolutions of the Board of Directors passed by 100% of the votes with voting rights are legal and effective even if the order and procedures for convening the meeting and passing the resolution violate the provisions of the Law on Enterprises and this Charter.

7. A meeting of the Board of Directors shall be held when at least 3/4 of the total number of members attend the meeting. In case the meeting convened in accordance with the provisions of this clause does not have the required number of members, a second meeting shall be convened within 07 days from the date of the first scheduled meeting. In this case, the meeting shall be held if more than half of the members of the Board of Directors attend the meeting.
8. A member of the Board of Directors is considered to attend and vote at the meeting in the following cases:
 - a. Attend and vote directly at the meeting;

- b. Authorize another person to attend the meeting and vote as prescribed in Clause 10 of this Article;
 - c. Attend and vote via online conference, electronic voting or other electronic form;
 - d. Send voting ballots to the meeting via mail, fax, email;
 - e. Send voting ballots by other means as prescribed in this Charter or the Board of Directors' Operating Regulations.
9. In case of sending the ballot to the meeting by mail, the ballot must be contained in a sealed envelope and must be delivered to the Chairman of the Board of Directors at least 01 hour before the opening. The ballot may only be opened in the presence of all attendees.
10. Members must attend all Board of Directors meetings. Members may authorize others to attend meetings and vote if approved by a majority of Board of Directors members.
11. Resolutions and decisions of the Board of Directors are passed if approved by the majority of members attending the meeting; in case of equal votes, the final decision belongs to the side with the opinion of the Chairman of the Board of Directors.
12. Written opinion:
- a. The organization of the Board of Directors' meeting may be replaced by the form of collecting opinions in writing. The number of voting participants must not be lower than the minimum number of members required to conduct the Board of Directors' meeting as prescribed in the Charter.
 - b. Written feedback (signed by the members of the Board of Directors) must be sent to the Corporate Governance Officer no later than 03 (three) working days from the date of receipt of the document or within the required response period stated in the request for feedback. If after the required response period, any member does not respond, it is considered that he/she has not exercised his/her voting rights.
 - c. Issues that are voted on in writing will also be approved based on the approval of the majority of the members of the Board of Directors with voting rights. The written responses of the members of the Board of Directors must be compiled into the Minutes of the vote, which clearly states the content that requires members to give their opinions, the responses include "approval/disapproval/no opinion". The Minutes of the vote must be signed by the Chairman of the Board of Directors and the person in charge of corporate governance.
 - d. A resolution in the form of a written opinion is passed on the basis of the approval of the majority of the members of the Board of Directors with voting rights. This type of resolution has the same effect and validity as a resolution passed by the members of the Board of Directors at a meeting convened and held in accordance with the usual practice.

Article 17. Minutes of Board of Directors meeting:

1. Board of Directors meetings must be recorded in minutes and may be recorded, transcribed and stored in other electronic forms. Minutes must be prepared in Vietnamese and may be prepared in a foreign language, including the following main contents:
 - a. Name, head office address, business registration number;
 - b. Time and place of meeting;
 - c. Purpose, agenda and content of the meeting;
 - d. Full name of each member attending the meeting or authorized person attending the meeting and method of attending the meeting; full name of members not attending the meeting and reason;
 - e. Issues discussed and voted on at the meeting;
 - f. Summarize the opinions of each member attending the meeting in chronological order;
 - g. Voting results, clearly stating the members who approve, disapprove and have no opinion;
 - h. The issue passed and the corresponding passing percentage;
 - i. Full name and signature of the chairman and the person taking the minutes, except for the case specified in Clause 2 of this Article.
2. In case the chairman and/or secretary refuses to sign the Minutes of the Board of Directors meeting, but if signed by all other members of the Board of Directors attending the meeting and containing full content as prescribed in points a, b, c, d, dd, e, g and h, Clause 8 of this Article, these minutes shall be valid.
3. Notification of resolutions and decisions of the Board of Directors: Information disclosure must comply with the law on information disclosure on the stock market and must be kept at the Company's headquarters.

Chapter V

REPORTING AND DISCLOSING BENEFITS

Article 18. Annual report submission

1. At the end of the fiscal year, the Board of Directors must submit to the General Meeting of Shareholders the following report:
 - a. Company's business performance report;
 - b. Financial statements;
 - c. Report on evaluation of Company management and operation;
 - d. Report of the independent member of the Board of Directors in the Audit Committee;

- e. Other reports as prescribed by law.
2. The reports specified in Clauses 1 and 2 of this Article and the audit report must be kept at the Company's head office at least 15 days before the opening date of the annual General Meeting of Shareholders. Shareholders who have continuously owned shares of the Company for at least 01 year have the right to directly review the reports specified in this Article, either by themselves or together with lawyers, accountants, or auditors with practice certificates.

Article 19. Remuneration, bonuses and other benefits of members of the Board of Directors

1. The Company has the right to pay remuneration and bonuses to members of the Board of Directors based on business results and efficiency.
2. Board members are entitled to remuneration and bonuses. The remuneration is calculated based on the number of working days required to complete the duties of the Board members and the daily remuneration. The Board of Directors estimates the remuneration for each member based on the principle of consensus. The total remuneration and bonuses of the Board of Directors are decided by the General Meeting of Shareholders at the annual meeting.
3. The remuneration of each member of the Board of Directors is included in the Company's business expenses according to the provisions of the law on corporate income tax, shown as a separate item in the Company's annual financial statements and must be reported to the General Meeting of Shareholders at the annual meeting.
4. A member of the Board of Directors holding an executive position or a member of the Board of Directors serving on a subcommittee of the Board of Directors or performing other duties beyond the scope of the normal duties of a member of the Board of Directors may be paid additional remuneration in the form of a lump sum, salary, commission, percentage of profits or in other forms as decided by the Board of Directors.
5. Board members are entitled to be reimbursed for all travel, accommodation, meals and other reasonable expenses incurred by them in performing their Board member responsibilities, including expenses incurred in attending meetings of the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors or subcommittees of the Board of Directors.
6. The Board of Directors may purchase liability insurance from the Company upon approval by the General Meeting of Shareholders. This insurance does not cover the Board of Directors' liabilities related to violations of the law and the Company's Charter.

Article 20. Disclosure of related interests

In case the Company Charter does not have other stricter provisions, the disclosure of the Company's interests and related persons shall be carried out in accordance with the

following provisions:

1. Members of the Company's Board of Directors must declare to the Company their related interests, including:
 - a. Name, enterprise code, head office address, business lines of the enterprise in which they own capital contributions or shares; ratio and time of ownership of such capital contributions or shares;
 - b. Name, enterprise code, head office address, business lines of the enterprise whose related persons jointly own or separately own capital contribution or shares of more than 10% of charter capital.
2. The declaration prescribed in Clause 1 of this Article must be made within 07 working days from the date of arising of related interests; any amendment or supplement must be notified to the Company within 07 working days from the date of the corresponding amendment or supplement.
3. Any member of the Board of Directors who, on his/her own behalf or on behalf of another person, performs work in any form within the scope of the Company's business must explain the nature and content of that work to the Board of Directors and may only perform it with the approval of the majority of the remaining members of the Board of Directors; if he/she performs it without declaring or without the approval of the Board of Directors, all income derived from that activity shall belong to the Company.

Chapter VI

BOARD RELATIONSHIP

Article 21. Relationship between members of the Board of Directors

1. The relationship between members of the Board of Directors is a cooperative relationship. Members of the Board of Directors are responsible for informing each other about related issues in the process of handling assigned work.
2. In the process of handling work, the Board of Directors member assigned with primary responsibility must proactively coordinate to handle, if there is a problem related to the field under the responsibility of another Board of Directors member. In case there are different opinions among the Board of Directors members, the member with primary responsibility shall report to the Chairman of the Board of Directors for consideration and decision according to authority or organize a meeting or collect opinions of the Board of Directors members according to the provisions of law, the Company Charter and this Regulation.
3. In case of reassignment between members of the Board of Directors, the members of the Board of Directors must hand over the work, records and related documents. This handover must be made in writing and reported to the Chairman of the Board of Directors about such handover.

Article 22. Relationship with the Executive Board

In its governance role, the Board of Directors issues resolutions for the General Director and the executive apparatus to implement. At the same time, the Board of Directors inspects and supervises the implementation of the resolutions.

Article 23. Relationship with the Audit Committee

1. The relationship between the Board of Directors and the Audit Committee is a cooperative relationship. The working relationship between the Board of Directors and the Audit Committee is based on the principles of equality and independence, and at the same time, close coordination and mutual support in the performance of duties.
2. Upon receiving the audit reports or summary reports from the Audit Committee, the Board of Directors is responsible for studying and directing relevant departments to develop plans and promptly implement corrections.

Chapter VII

TERMS OF IMPLEMENTATION

Article 24. Entry into force

The operating regulations of the Board of Directors of Hai Phong Securities Joint Stock Company include [07 chapters], [24 articles] and take effect from the date of signing.

ON BEHALF BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN OF THE BOARD OF
DIRECTORS

